

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 59 /2020/HCST*

*Ngày: 25 / 9 / 2020*

*V/v khiếu kiện quyết định hành chính  
về bồi thường khi thu hồi đất và quyết  
định giải quyết khiếu nại.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Linh*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Thơ

2. Bà Đào Thị Kim Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông Trương Văn Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2019/HCST ngày 05 tháng 8 năm 2019 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường khi thu hồi đất và quyết định giải quyết khiếu nại*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/QĐXXST-HC ngày 19 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2020/QĐST-HC ngày 04/9/2020 giữa các đương sự:

**\* Người khởi kiện:** Ông **Mã Khánh Ph**, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: số 18, đường NTT, phường VB, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Anh Vũ, Luật sư Văn phòng Luật sư Phạm Anh Vũ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

*\* Người bị kiện:*

**1. Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)**

**2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)**

Cùng địa chỉ: Khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

(Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện, người khởi kiện ông Mã Khánh Ph trình bày:*

Nguồn gốc 2.475,7m<sup>2</sup> đất nông nghiệp (trồng lúa) thuộc thửa số 446, tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp ThB, xã TL huyện CT, tỉnh Kiên Giang của bà Xa Tú Dũng (đã được cấp giấy CNQSD đất) chuyển nhượng cho ông với giá 1.732.990.000đ (tương đương 700.000.000đ/1000m<sup>2</sup>) và đã đánh biến động sang tên ông ngày 01/6/2016.

Ngày 05/12/2017, UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định số 427/QĐ-UBND thu hồi 2.485,0m<sup>2</sup> đất trồng lúa của ông tại xã ThL, huyện CT, tỉnh Kiên Giang để thực hiện Dự án quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp Thạnh Lộc (16,44ha).

Ngày 14/12/2017, Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định số 6308/QĐ-UBND bồi thường cho ông 424.463.600đ.

Không đồng ý theo quyết định bồi thường nêu trên, ông làm đơn khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường lên 1.500.000đ/m<sup>2</sup>.

Ngày 23/4/2018, Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 1525/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại, không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông, giữ nguyên Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông 424.463.600đ (Trong quyết định giải quyết khiếu nại nêu diện tích đất thu hồi của ông Ph là 2.485,0m<sup>2</sup>, trong đó nằm trong phạm vi 90m đường hành lang ven biển 1.426,2m<sup>2</sup>, bồi thường với giá 236.000đ/m<sup>2</sup>; nằm ngoài phạm vi 90m đường hành lang ven biển 1.058,8m<sup>2</sup>, bồi thường với giá 83.000đ/m<sup>2</sup>).

Không đồng ý theo quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang, ông tiếp tục làm đơn khiếu nại đến UBND tỉnh Kiên Giang.

Ngày 02/7/2018, UBND tỉnh Kiên Giang có Thông báo số 148/TB-UBND thụ lý đơn khiếu nại của ông, nhưng để kéo dài thời gian không giải quyết nên đến ngày 02/7/2019 ông có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang yêu cầu giải quyết hủy Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông và hủy Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông.

Ngày 19/8/2020, ông Mã Khánh Ph có lời khai trình bày: ngoài Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông 424.463.600đ và Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông mà ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy nêu trên, cho đến nay ông không nhận được quyết định nào khác của UBND, Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang có liên quan đến hai quyết định mà ông đã khởi kiện nêu trên.

*\* Đối với người bị kiện UBND và Chủ tịch UBND huyện CT:*

Sau khi thụ lý vụ án, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã ban hành thông báo thụ lý vụ án và tổng đạt hợp lệ cho người bị kiện (UBND và Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang), nhưng người bị kiện không có văn bản trả lời và không cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan theo thông báo của Tòa án.

Đến ngày 19/12/2019, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án có văn bản số 122/CV-TAT gửi người bị kiện là UBND và Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang yêu cầu có văn bản trả lời nội dung khởi kiện của ông Mã Khánh Ph và cung cấp tài liệu chứng cứ có liên quan trong vụ án (văn bản này đã tổng đạt hợp lệ cho UBND và Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang ngày 26/12/2019), nhưng UBND và Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang không có văn bản trả lời và không cung cấp tài liệu chứng cứ có liên quan theo văn bản yêu cầu của Tòa án.

Ngày 14/02/2020, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại, ấn định thời gian mở phiên họp là 8 giờ ngày 26/02/2020 (thông báo này đã tổng đạt

hợp lệ cho người bị kiện UBND và Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang vào ngày 19/02/2020), nhưng đến ngày mở phiên họp người bị kiện vắng mặt không có lý do, Tòa án lập biên bản về việc vắng mặt đương sự và ra thông báo hoãn phiên họp, ấn định mở phiên họp lần thứ hai vào ngày 10/3/2020 (thông báo này đã tổng đạt hợp lệ cho người bị kiện UBND và Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang vào ngày 03/3/2020), nhưng đến ngày mở phiên họp người bị kiện vắng mặt không có lý do, Tòa án lập biên bản không tiến hành đối thoại được.

*\* Quá trình thực hiện các thủ tục tiếp theo của Tòa án:*

Ngày 10/3/2020, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án có văn bản số 24/2020/CV-TA gửi UBND tỉnh Kiên Giang yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến vụ án (cho biết Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang đã có quyết định giải quyết khiếu nại của ông Mã Khánh Ph theo Thông báo thụ lý giải quyết đơn khiếu nại số 148/TB-UBND ngày 02/7/2018 hay chưa? nếu chưa có quyết định giải quyết khiếu nại thì hiện nay ông Ph còn đang tiếp tục khiếu nại và Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang đang thực hiện thủ tục để ban hành quyết định giải quyết khiếu nại của ông Ph hay không?).

Ngày 19/3/2020, UBND tỉnh Kiên Giang có văn bản số 384/UBND-NCPC trả lời với nội dung như sau:

“Ngày 02/7/2018, UBND tỉnh Kiên Giang ra Thông báo số 148/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai của ông Mã Khánh Ph;

Trong quá trình xem xét giải quyết yêu cầu, khiếu nại của một số hộ liên quan đến Dự án Khu công nghiệp Thạnh Lộc, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Hội đồng thẩm định giá đất xem xét lại giá đất cho phù hợp thực tế để UBND huyện CT có cơ sở thực hiện (Thông báo số 322/TB-UBND ngày 16/8/2018 của UBND tỉnh). Đến ngày 28/02/2020 Hội đồng thẩm định tỉnh trình UBND tỉnh ban hành về giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường đối với dự án Khu công nghiệp Thạnh Lộc.

Ngày 06/3/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 567/QĐ-UBND về giá đất cụ thể tính tiền bồi thường đối với Dự án Khu công nghiệp Thạnh Lộc, huyện CT, tỉnh Kiên Giang;

Hiện nay, Chủ tịch UBND tỉnh đang xem xét ban hành quyết định giải quyết khiếu nại của ông Mã Khánh Phong”.

Đến ngày 24/4/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang có Quyết định số 1017/QĐ-UBND đình chỉ giải quyết khiếu nại của ông Mã Khánh Ph với lý do ông Ph rút đơn khiếu nại (vì ông Ph đã khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án yêu cầu giải quyết hủy các quyết định của Chủ tịch UBND huyện CT nêu trên, nên rút đơn khiếu nại tại UBND tỉnh Kiên Giang).

Ngày 19/8/2020, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử, ấn định thời gian mở phiên tòa vào ngày 04/9/2020.

Ngày 28/8/2020, Tòa án nhận được Đơn xin vắng mặt của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang. Trong đơn nêu ngày 04/9/2020 lãnh đạo UBND huyện CT bận công tác không thể tham gia phiên tòa được. Đề nghị Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường khi không có mặt UBND và Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

Đến ngày mở phiên tòa (ngày 04/9/2020), ngoài việc người bị kiện có đơn xin vắng mặt như nêu trên, còn vắng người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện có lý do nên Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa lần thứ hai vào ngày 25/9/2020.

Tại phiên tòa sơ thẩm lần hai hôm nay:

- Người khởi kiện ông Mã Khánh Ph có ý kiến yêu cầu Hội đồng xét xử hủy Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông 424.463.600đ; hủy Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông. Buộc Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ cho ông đúng quy định.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mã Khánh Ph, vì Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang tính giá bồi thường cho ông Ph không phù hợp và chỉ mới bồi thường về đất mà chưa có các khoản hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Quyết định 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của UBND tỉnh Kiên Giang.

- Người bị kiện Chủ tịch UBND và UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang vắng mặt, không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mã Khánh Ph.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Về thời hiệu khởi kiện: Sau khi Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 về việc bồi thường cho ông Mã Khánh Ph, ông Ph có đơn khiếu nại. Ngày 23/4/2018, Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 1525/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại, ông Ph không đồng ý nên tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang. UBND tỉnh Kiên Giang có thông báo thụ lý đơn khiếu nại của ông Ph ngày 02/7/2018, nhưng hết thời gian giải quyết khiếu nại theo quy định không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, nên đến ngày 02/7/2019 ông Ph nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Như vậy, ông Ph nộp đơn khởi kiện tại Tòa án còn trong thời hạn một năm kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật mà người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang) không giải quyết và không có văn bản trả lời cho người khiếu nại, nên đơn khởi kiện của ông Ph còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính. Tòa án giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Ph theo thủ tục chung.

- Sau khi thụ lý vụ án, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thông báo triệu tập đương sự để tổ chức đối thoại hai lần, nhưng người bị kiện vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành đối thoại được theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Luật tố tụng hành chính. Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất vào ngày 04/9/2020, người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện vắng mặt có lý do nên Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở phiên tòa lần thứ hai. Tại phiên tòa lần thứ hai, có mặt người khởi kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, vắng mặt người bị kiện, nên Hội đồng xét xử

vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 157, Khoản 3 Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính.

- Theo đơn khởi kiện của ông Mã Khánh Ph xác định, người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang, nên khi thụ lý và tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án ghi người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang theo đúng đơn khởi kiện của ông Ph. Tuy nhiên, qua xem xét thấy rằng các quyết định hành chính mà ông Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy đều là của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang, nên xác định người bị kiện trong vụ án này là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

[2] Xét các quyết định hành chính ông Mã Khánh Ph khởi kiện yêu cầu hủy thấy rằng:

Về hình thức, thẩm quyền: Các quyết định hành chính bị kiện (Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 và Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại đối với ông Mã Khánh Ph) được ban hành đúng quy định của Luật đất đai; Điều 21 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, ban hành kèm theo Quyết định số: 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của UBND tỉnh Kiên Giang và Điều 18 Luật khiếu nại.

Về nội dung:

\* Đối với Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang căn cứ vào Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang, về giá đất cụ thể tính tiền bồi thường quyền sử dụng đất đối với dự án Khu công nghiệp Thạnh Lộc để bồi thường cho ông Ph 424.463.600đ/2.485,0m<sup>2</sup> đất (từ giáp đường hành lang ven biển phía Nam vào 90m 1.426,2m<sup>2</sup>, bồi thường với giá 236.000đ/m<sup>2</sup>; nằm ngoài phạm vi 90m từ giáp đường hành lang ven biển phía Nam 1.058,8m<sup>2</sup>, bồi thường với giá 83.000đ/m<sup>2</sup>).

Sau khi ông Mã Khánh Ph và một số hộ khác có đất bị thu hồi trong cùng dự án khiếu nại, thì ngày 16/8/2018 UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Thông báo số 322/TB-UBND xác định việc áp giá bồi thường đất nông nghiệp vị trí 1 tiếp giáp với đường hành lang ven biển phía Nam (tính từ lộ giới vào mét thứ 90) quy định tại Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang, về giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường quyền sử dụng đất đối với dự án Khu công nghiệp Thạnh Lộc tại xã Thạnh Lộc, huyện CT, tỉnh Kiên Giang, là chưa phù hợp tại thời điểm thu hồi đất. Đề nghị Hội đồng thẩm định Bảng giá đất, Phương án giá đất và tài sản là nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang xem xét, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh giá đất nông nghiệp vị trí 1 tiếp giáp với đường hành lang ven biển phía Nam (tính từ lộ giới vào mét thứ 90) quy định tại Quyết định số 2298/QĐ-UBND nêu trên cho phù hợp với thực tế để UBND huyện CT có cơ sở thực hiện (*bút lục 61*).

Ngày 06/3/2020, UBND tỉnh Kiên Giang ban hành QĐ số 567/QĐ-UBND về giá đất cụ thể tính tiền bồi thường quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Khu công nghiệp Thạnh Lộc (từ giáp đường hành lang ven biển phía Nam vào 90m: đất trồng cây hàng năm 283.000đ/m<sup>2</sup>; đất trồng cây lâu năm 324.000đ/m<sup>2</sup>), khác với giá đất theo Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh mà Chủ tịch UBND huyện CT làm căn cứ để ra quyết định bồi thường cho ông Phong.

Như vậy, Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang bồi thường cho ông Mã Khánh Ph 424.463.600đ là áp giá đất bồi thường chưa phù hợp tại thời điểm thu hồi đất, chính UBND tỉnh Kiên Giang có Thông báo số 322/TB-UBND ngày 16/8/2018 xác định việc này (*bút lục 61*). Đồng thời, đến ngày 06/3/2020, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Quyết định số 567/QĐ-UBND về giá đất cụ thể tính tiền bồi thường quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Khu công nghiệp Thạnh Lộc (từ giáp đường hành lang ven biển phía Nam vào 90m: đất trồng cây hàng năm 283.000đ/m<sup>2</sup>; đất trồng cây lâu năm 324.000đ/m<sup>2</sup>), khác với giá đất theo Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang mà Chủ tịch UBND huyện CT làm căn cứ để ra Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 bồi thường cho ông Phong. Cho nên, sau khi có Quyết định số 567/QĐ-UBND của UBND tỉnh Kiên Giang, thì Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang phải ra quyết định bồi thường mới thay thế Quyết định số 6308/QĐ-UBND



ngày 14/12/2017 hoặc ra quyết định bồi thường bổ sung cho ông Ph đúng quy định, nhưng cho đến nay ông Ph vẫn không nhận được quyết định nào của Chủ tịch UBND huyện CT thay thế hoặc bổ sung Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017.

Mặt khác, Điều 20 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định:

*1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 19 của Nghị định khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định sau đây:*

*a) Hỗ trợ bằng tiền không quá 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương.*

*b) Mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương.*

Điều 14 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, ban hành kèm theo Quyết định số: 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của UBND tỉnh Kiên Giang quy định:

*1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và hộ gia đình thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm như sau:*

*Hỗ trợ bằng tiền bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại theo bảng giá đất do Ủy ban nhân tỉnh quy định nhân với hệ số điều chỉnh (nếu có) đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi; diện tích hỗ trợ không vượt quá 02 hecta.*

Đất ông Mã Khánh Ph bị thu hồi là đất nông nghiệp thuộc trường hợp được bồi thường bằng tiền; ông Phong có chứng cứ xác định là người trực tiếp sản xuất

nông nghiệp (*bút lục 15 + 16*), nhưng Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang chỉ bồi thường về đất cho ông Ph bằng 424.463.600đ, mà không có khoản hỗ trợ theo Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Điều 14 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, ban hành kèm theo Quyết định số: 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của UBND tỉnh Kiên Giang nêu trên là chưa đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của người có đất bị thu hồi.

Do đó, khởi kiện của ông Mã Khánh Ph yêu cầu hủy Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông Mã Khánh Ph 424.463.600đ là có căn cứ để chấp nhận.

\* Đối với Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông Mã Khánh Ph.

Quyết định này cho rằng, Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông Mã Khánh Ph 424.463.600đ là đúng, không chấp nhận khiếu nại của ông Ph, giữ nguyên Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông Ph 424.463.600đ. Tuy nhiên, như trên đã phân tích, Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông Ph 424.463.600đ là không đúng quy định, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông Ph, yêu cầu hủy quyết định này của ông Ph là có căn cứ chấp nhận, nên quyết định giải quyết khiếu nại số 1525/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện CT đối với ông Ph với nội dung giữ nguyên Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của CT UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang cũng không đúng, phải hủy theo yêu cầu khởi kiện của ông Ph.

Từ những nhận định trên, sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mã Khánh Ph, tuyên hủy các quyết định hành chính bị kiện và buộc người bị kiện ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ đối với ông Mã Khánh Ph đúng quy định.

[3] Án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ Khoản 1 và Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, ông Mã Khánh Ph không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Phong tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp; Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 30, 32, 116, 157, 158 và Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc về án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mã Khánh Ph;

- Hủy Quyết định số 6308/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường cho ông Mã Khánh Ph để thực hiện Dự án quy hoạch xây dựng Khu Công nghiệp Thạnh Lộc (16,44 ha).

- Hủy Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông Mã Khánh Ph (Lần đầu).

- Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ cho ông Mã Khánh Ph đúng quy định.

2. Án phí hành chính sơ thẩm:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

- Ông Mã Khánh Ph không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Mã Khánh Ph 300.000đ tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0007123 ngày 31/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Án xử có mặt người khởi kiện Mã Khánh Ph; vắng mặt người bị kiện Chủ tịch UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang và UBND huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2020); các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Tòa án, VKS cấp cao tại TP. HCM;
- Các đương sự trong vụ án;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Văn Linh**